TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2023/HS-ST
Ngày: 15 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Quách Thị Tình
2. Ông Đinh Văn Tân

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Lương Văn A; sinh ngày 04 tháng 05 năm 1978; tại xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú : Bản Máy, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 03/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn T; con bà: Hà Thị T1; Có vợ là Hà Thị C và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/06/2023 đến ngày 23/06/2023, sau đó bị bắt tạm giam từ ngày 28/7/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T; Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn A:* Ông Phạm Thanh T2 – trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh T – chi nhánh S; Có mặt.

* Người làm chứng: Anh Phạm Bá Đ, sinh năm 1975; nơi cư trú: Bản Khan, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 20/6/2023, tổ công tác Công an huyện T phối hợp với Công an xã T làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát. Khi đi đến đoạn bến xe khách Thạch Quảng thuộc thôn P, xã T, huyện T phát hiện có 02 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên yêu cầu kiểm tra. Tiến hành kiểm tra đối tượng Lương Văn A (SN 1978, trú tại Bản M, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa) đang cầm ở tay phải 01 bao bì màu vàng xanh, kích thước khoảng (35x50)cm bên trong chứa một phần xương đầu động vật, màu xám. Tiếp tục kiểm tra tại túi quần phía trước bên trái của Ai có 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (03x05)cm bên trong chứa chất nhựa dẻo màu nâu. Khai thác nhanh tại chỗ Ai khai nhận chất nhựa dẻo màu nâu thu giữ là chất ma túy loại thuốc phiện, phần xương là đầu của loại Sơn D tất cả dùng làm nguyên liệu để nấu cao. Còn người đi cùng với A là Phạm Bá Đ (SN 1975, trú tại bản Khan, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa). Tuy nhiên, Đ chỉ đi theo Ai để nấu cao thuê mà không biết Ai cất giữ ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Văn A đồng thời thu giữ tang vật phục vụ công tác điều tra.

Kết luận giám định động vật tại bản kết luận số 1163/STTNSV ngày 20/7/2023 của V thuộc V1 xác định: 01 phần xương đầu động vật được tổ giám định lấy mẫu để phân tích AND. Mẫu vật trên đã được tách chiết AND tổng số và nhân bản đoạn gen đích bằng kỹ thuật PCR với bộ mồi phổ quát cho các loại động vật thuộc lớp thú. Tuy nhiên không nhân bản được đoạn gen đích. Do đó, không đủ cơ sở khoa học để xác định tên loài động vật cho mẫu được trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận số 2391/KL-KTHS ngày 23/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh T xác định: chất nhựa dẻo màu nâu đen của phong bì niêm phong gửi giám định có tổng khối lượng là 4,537gam.

Tại bản kết luận số 4884/KL-KTHS ngày 11/7/2023 của V2 - Bộ C1 xác định: Chất nhựa dẻo màu nâu gửi giám định là thuốc phiện.

Về nguồn gốc ma túy (nhựa thuốc phiện), xương động vật thu giữ Lương Văn A khai nhận trước đó khoảng đầu tháng 6/2023 có người ở huyện T (Ai gặp 1-2 lần nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể của người này) nhờ Ai tìm nguyên liệu để nấu cao đồng thời hẹn Ai đến ngày 20/6/2023 xuống bến xe khách xã T, huyện T sẽ có người đón nên vào ngày 18/6/2023, Ai đến khu vực giáp biên giới giữa Việt Nam -Lào thuộc xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa mua của một người đàn ông lạ mặt (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 túi nilon (bên trong chứa ma túy là thuốc phiện) với giá 700.000 đồng và 01 phần xương đầu động vật với giá 420.000 đồng. Mua được thuốc phiện và xương động vật xong, A đem về nhà cất giấu. Đến sáng ngày 20/6/2023, A mang nhựa thuốc

phiện, xương động vật và rủ Phạm Bá Đ cùng đi đến huyện T để nấu cao. Khi đến bến xe khách xã T, huyện T thì bị tổ công tác kiểm tra, phát hiện thu giữ như trên.

Về người bán ma túy, A khai không biết danh tính, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Đối với Phạm Bá Đ (SN 1975, trú tại bản Khan, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa) là người đi cùng với Lương Văn A để nấu cao. Tuy nhiên, Đ không biết A mang theo những nguyên liệu gì, không biết Ai cất giấu ma túy (nhựa thuốc phiện) nên không xem xét vai trò của Đ trong vụ án.

Đối với phần đầu xương động vật thu giữ. Do không xác định được là xương của loại động vật nào nên không xem xét xử lý đối với A về hành vi Tàng trữ động vật hoang dã.

Đối với người nhờ Lương Văn A nấu cao, tuy nhiên Ai không cung cấp được họ tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, thông qua bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 túi nilon (có đặc điểm, kích thước như trong biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả giám định là nhựa thuốc phiện). Sau giám định, cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật giám định bao gồm 01 túi nilon chứa chất nhựa dẻo màu nâu, khối lượng chất dẻo là 2,985 gam và các vỏ bao gói. Tất cả được đựng trong một phong bì do V2- Bộ C1 phát hành, được dán kín, niêm phong hoàn mẫu giám định, các chữ ký, ghi rõ họ tên của Trương Mạnh T3, Bùi Văn T4 và có các hình dấu giáp lai của V2 - Bộ C1.

- 01 phần xương đầu động vật màu xám được đựng trong 01 hộp màu xanh, có chiều dài 30,5cm, chiều rộng 22,5cm, chiều cao 22cm được gián kín với các tem niêm phong có các chữ ký ghi rõ họ tên Hồ Thị L và Bùi Văn T5 và có các hình dấu của Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật.

Tại bản cáo trạng số: 99/CT-VKSTT, ngày 12/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện T, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lương Văn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS để xử phạt Lương Văn A từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, được trừ thời gian đã bị tạm giữ trước đó vào thời gian chấp hành án.

Không đề nghị áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Tịch thu tiêu hủy số ma

túy còn lại sau giám định và 01 phần xương đầu động vật màu xám được đựng trong 01 hộp màu xanh, có chiều dài 30,5cm, chiều rộng 22,5cm, chiều cao 22cm.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lương Văn A: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, trình độ văn hóa chỉ 03/12, do đó nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo không phải là người nghiện ma túy mà chỉ tàng trữ nhằm mục đích nấu cao thuê cho người khác. Từ những căn cứ trên đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo là thành viên của gia đình thuộc diện hộ cận nghèo. Đồng thời, bị cáo có đề nghị được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm. Vì vậy, đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Phần tranh tụng tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/6/2023, tại khu vực bến xe khách xã T thuộc thôn P, xã T, huyện T, tổ công tác Công an huyện T phát hiện Lương Văn A đang có hành vi tàng trữ trái phép 4,537 gam chất nhựa dẻo màu nâu. Kết luận giám định số 2391/KL – KTHS ngày 23/6/2023 của phòng K công an tỉnh T và Kết luận giám định số 4884/KL-KTHS ngày 11/7/2023 của V2 bộ C1 kết luận: Chất nhựa dẻo màu nâu thu giữ của Lương Văn A gửi giám định là thuốc phiện, có tổng khối

lượng 4,537 gam. Như vậy, có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Lương Văn A đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tính chất của vụ án: Đây là vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy có tính chất nghiêm trọng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi, mà còn là tiền đề và điều kiện phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác trong xã hội. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[5].Về nguồn gốc ma túy: Ai khai không biết danh tính, địa chỉ của người bán ma túy nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

[6]. Đối với Phạm Bá Đ (SN 1975, trú tại bản Khan, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa) là người đi cùng với Lương Văn A để nấu cao. Tuy nhiên, Đ không biết A mang theo những nguyên liệu gì, không biết Ai cất giấu ma túy (nhựa thuốc phiện) nên hành vi của Đ không vi phạm pháp luật.

[7]. Đối với phần đầu xương động vật thu giữ. Do không xác định được là xương của loại động vật nào nên không có căn cứ xem xét xử lý đối với A về hành vi Tàng trữ động vật hoang dã theo quy định của pháp luật

[8]. Đối với người nhờ Lương Văn A nấu cao, tuy nhiên Ai không cung cấp được họ tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

[9]. Về vật chứng: Số ma tuý còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, 01 phần đầu xương động vật màu xám không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[10]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có tài sản, thu nhập không đáng kể là thành viên của gia đình thuộc diện hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[11]. Về án phí: Bị cáo thành viên của gia đình thuộc diện hộ cận nghèo. Đồng thời, bị cáo có đề nghị được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm. Vì vậy căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là đúng quy định.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lương Văn A 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 28/7/2023, bị cáo được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 20/6/2023 đến ngày 23/6/2023 vào thời gian chấp hành án.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 túi nilon chứa chất nhựa dẻo màu nâu, khối lượng chất dẻo là 2,985 gam và các vỏ bao gói. Tất cả được đựng trong một phong bì do V2- Bộ C1 phát hành, được dán kín, niêm phong hoàn mẫu giám định, các chữ ký, ghi rõ họ tên của Trương Mạnh T3, Bùi Văn T4 và có các hình dấu giáp lai của V2 - Bộ C1.

- 01 phần xương đầu động vật màu xám được đựng trong 01 hộp màu xanh, có chiều dài 30,5cm, chiều rộng 22,5cm, chiều cao 22cm được gián kín với các tem niêm phong có các chữ ký ghi rõ họ tên Hồ Thị L và Bùi Văn T5 và có các hình dấu của Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/10/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thành)

Về án phí: Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn A.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Công an Thạch Thành;
- VKSND Thạch Thành;
-VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Văn Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Hà Vính **Nguyễn Thị Hà** **Bùi Văn Hải**